TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 90/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 15/9/2017
V/v: *Xin ly hôn giữa Phạm Thị Minh T và ông Lê Chí H*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa : Bà **Nguyễn Thị Diệu Nga**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trương Minh Thọ**
2. Ông **Phạm Quang Vinh**

- ***Thư ký Phiên Tòa*:** Bà **Lê Thị Minh Hòa** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*** Ông **Phạm Thanh Vinh** – Kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 273/2017/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2017 về việc " *Xin ly hôn*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2017/QĐ XX - ST ngày 16/8/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Minh T**, sinh năm 1984

Trú tại: T H Đ, phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Bị đơn: Ông **Lê Chí H**, sinh năm 1984**;** Hiện đã mất tích

Địa chỉ cuối cùng: T H Đ, phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và bản tự khai của bà T thì: Bà và ông H đăng kí kết hôn vào năm 2009 tại Ủy ban nhân dân phường 10, thành phố Đ. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống cùng nhà với mẹ ruột bà tại T H Đ, phường H, thành phố Đ. Vợ chồng sống chung với nhau được 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Từ khi bà sinh con là ông H bỏ mẹ con bà ra đi, không tin tức, không liên lạc với mẹ con bà. Bà đã thông báo trên báo, Đài truyền hình Trung ương. Ngày 30/9/2016, Tòa án nhân dân thành phố Đ đã có quyết định giải quyết việc dân sự tuyên bố ông H đã mất tích. Từ đó cho đến nay bà cũng không có tin tức gì của ông H. Nay bà làm đơn yêu cầu xin được ly hôn với ông H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Lê Chí Hoàng M, sinh ngày 15/01/2012. Nếu ly hôn, bà yêu cầu trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có nợ chung.

Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai Thông báo thụ lý, thông báo giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải tại Ủy ban phường 10, tại nhà, và tại trụ sở Toà án.

Ông Lê chí H đã bị Tòa án nhân dân thành phố Đ tuyên bố mất tích.

Tại phiên tòa: Bà T vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ có ý kiến về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán, hội đồng xét xử, đương sự và đề xuất: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Phạm Thị Minh T. Giao con cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa. Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng nhận định:

[1] Bà Tvà ông H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông H là hợp pháp.

[2] Theo bà T khai vợ chồng sống chung với nhau được 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Từ khi bà sinh con là ông H bỏ mẹ con bà ra đi, không tin tức, không

liên lạc với mẹ con bà. Ngày 30/9/2016, Tòa án nhân dân thành phố Đ đã có quyết định giải quyết việc dân sự tuyên bố ông H đã mất tích. Từ đó cho đến nay bà cũng không có tin tức gì của ông H. Quyết định tuyên bố ông H mất tích đã có hiệu lực. Nay bà yêu cầu xin được ly hôn với ông H.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của bà T là có cơ sỡ bởi lẻ ông H đi khỏi địa phương nhiều năm nay và đã bị Tòa án nhân dân thành phố Đ tuyên bố mất tích. Vì vậy,chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T. Xử cho bà T và ông H được ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về con chung: Có 1 con là Lê Chí Hoàng M, sinh ngày 15/01/2012. Ly hôn, bà T yêu cầu nuôi con và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Xét con đang ở với bà T, ông H không có mặt tại địa phương nên giao con cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà T khai không có nên không đề cập.

[6] Về án phí: Bà T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 56, 81,82,83 và 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà **Phạm Thị Minh T**, đối với ông **Lê Chí H**

   Cho bà bà **Phạm Thị Minh T** và ông **Lê Chí H** được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con Lê Chí Hoàng Minh, sinh ngày 15/01/2012 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà T không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Về án phí: Bà T phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (Được trừ vào số tiền 300.000đồng bà T đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001364 ngày 23/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bà T được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Ông H vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận, hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh
- VKSND...
- Đương sự.
- T.H.A Đà Lạt.
- Lưu.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã kí và đóng dấu

NGUYỄN THỊ DIỆU NGA